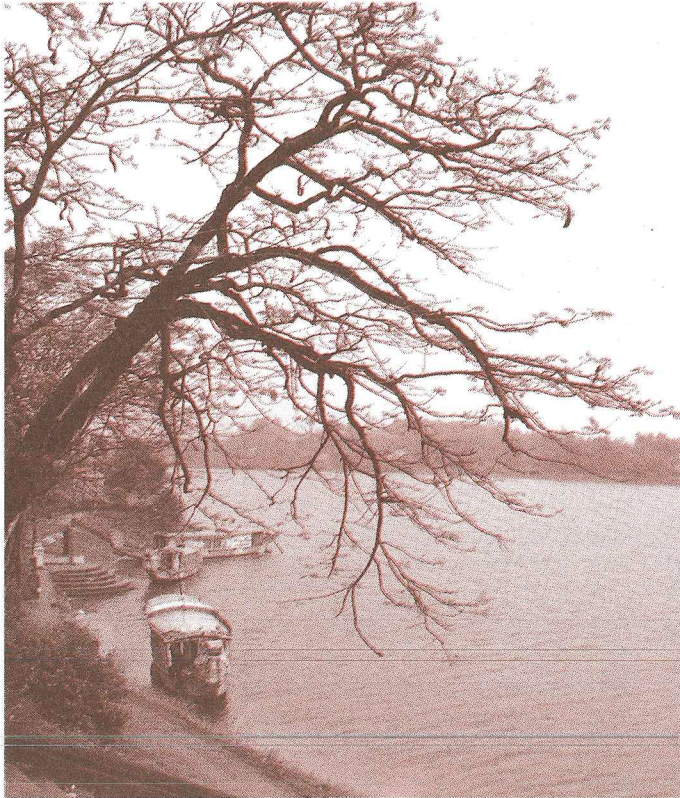




Bên giòng sông Hương. Ảnh Hòa Tấn

Đào tạo nhân lực du lịch theo nhu cầu xã hội Một số vấn đề đặt ra cần giải quyết

GS.TS. NGUYỄN VĂN ĐÌNH

1. Thực trạng và những thách thức về đào tạo nguồn nhân lực du lịch

Sản xuất phải xuất phát từ nhu cầu thị trường, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Đó là yêu cầu của nền kinh tế thị trường. Trong lĩnh vực đào tạo nói chung và đào tạo du lịch nói riêng cũng phải tuân thủ nguyên tắc là đáp ứng nhu cầu xã hội. Nhu cầu nhân lực du lịch còn bao gồm cả nhu cầu về qui mô (số lượng), cơ cấu và cả chất lượng của nguồn nhân lực du lịch.

- Về số lượng: Trong những năm tới nhu cầu lao động của ngành du lịch là rất lớn. Đến năm 2010, để đón được 5,5- 6 triệu lượt khách du lịch quốc tế, 25 triệu lượt khách du lịch nội địa và đạt mức thu nhập từ 4- 4,5 tỷ USD cần có một lực lượng lao động trực tiếp trong du lịch là hơn 334.000 người, và năm 2015 là hơn 500.000 người. Như vậy là trong thời gian từ 2007- 2015 cần phải thu hút và đào tạo mới cho khoảng 266.000 người, bình quân mỗi năm là 33.250 người. Đó là chưa kể 50% số lao động du lịch hiện tại chưa qua đào tạo cần phải được đào tạo (theo số liệu điều tra của “Chương trình phát triển nguồn nhân lực du lịch VN đến năm 2015”). Đó là một con số không nhỏ và cũng là

một thách thức, một nhiệm vụ không hề nhẹ nhàng và đơn giản đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực cho du lịch VN.

- Về cơ cấu: Lao động được đào tạo giữa các ngành, nghề, các bậc đào tạo, giữa các vùng không hợp lý. Trong thực tế, số lao động được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về du lịch chủ yếu tập trung ở những thành phố lớn hoặc ở các cơ sở liên doanh với nước ngoài. Ở các vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, miền Trung, Đồng bằng sông Cửu Long tỷ lệ lao động được đào tạo rất thấp. Có nhiều tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long số lao động làm việc trong du lịch chưa qua đào tạo là 80%. Điều này đã có ảnh hưởng không nhỏ tới việc khai thác tài nguyên du lịch và đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch. Bên cạnh đó nhiều ngành nghề trong du lịch ở nước ta cũng chưa có chuyên ngành đào tạo.

- Về chất lượng: Lao động du lịch hiện tại nhìn chung chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu của du khách và của sự phát triển ngành du lịch. Theo số liệu điều tra của “Chương trình phát triển nguồn nhân lực du lịch VN đến năm 2015” thì trong tổng số lao động trực tiếp của ngành du lịch tỷ lệ lao động có trình độ văn hoá chưa tốt nghiệp phổ

thông trung học là 29,95%, tỷ lệ lao động chưa được đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ du lịch là 57,5%, số có trình độ đại học trở lên chỉ chiếm 3,1%, số lao động biết tiếng Anh là 40,8%, tiếng Trung là 4,6%, tiếng Pháp là 4,1% và các thứ tiếng khác là 4,2%. Đội ngũ hướng dẫn viên du lịch cũng còn thiếu và yếu, số lượng được cấp thẻ chưa nhiều, thậm chí nhiều địa phương không có. Tính chuyên nghiệp của lực lượng lao động trong ngành du lịch chưa cao.

Những yếu kém nêu trên là những thách thức lớn đối với ngành du lịch VN trên con đường hội nhập quốc tế.

Từ tình hình và những con số nêu trên, có thể thấy rằng: nhu cầu đào tạo nhân lực du lịch là rất lớn cả về số lượng và chất lượng. Tuy nhiên, đó là nhu cầu xã hội nói chung, là nhu cầu theo sự phát triển của ngành du lịch. Nhưng có một thực tế là nhiều trường tuyển sinh vào ngành du lịch rất khó khăn, kể cả một số trường đầu ngành, trọng điểm ở cả miền Bắc, miền Trung và miền Nam. Thậm chí, một số trường muốn giữ sinh viên giỏi sau khi tốt nghiệp ở lại trường làm giáo viên hay tuyển giáo viên mới cũng trong tình trạng tương tự. Các doanh nghiệp du lịch tuyển nhân viên cũng không dễ dàng. Tại sao lại có tình hình như vậy? Bởi vì:

+ Các cơ sở đào tạo du lịch của chúng ta chưa đáp ứng được nhu cầu (về qui mô, cơ sở vật chất - kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện giảng dạy, chương trình giảng dạy, nhất là không có hoặc không đủ đội ngũ giáo viên dạy về du lịch), và chủ yếu là các trường ở các địa phương (mặc dù hiện nay cả nước có hơn 60 cơ sở đào tạo nghề du lịch, hơn 30 trường đại học có đào tạo cử nhân du lịch).

+ Hình ảnh ngành du lịch chưa thực sự lôi cuốn, hấp dẫn học sinh vào học ngành du lịch, tâm lý e ngại làm việc trong ngành du lịch-khách sạn còn phổ biến do công tác quảng bá, tuyên truyền cho du lịch còn hạn chế.

+ Các nhà quản lý ở các địa phương, các nhà quản lý doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm và đầu tư đúng mức cho việc đào tạo nhân lực du lịch, do đó chưa có sự phối hợp tốt với cơ sở đào tạo.

2. Những kiến nghị

Để đào tạo đáp ứng đúng nhu cầu xã hội, cần phải giải quyết một cách đồng bộ nhiều giải pháp, song ở đây chúng tôi chỉ xin nêu một số giải pháp sau đây:

Một là: Cần phải tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá mạnh hơn nữa, xây dựng hình ảnh ngành du lịch hấp dẫn, đẹp hơn để lôi kéo người học du lịch, xoá bỏ tâm lý e ngại vào học tập và làm việc trong ngành du lịch- khách sạn.

Hai là: Tổng cục Du lịch (TCDL), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) cần có sự quan tâm và đầu tư thích đáng cho các trường đào tạo du lịch, trước hết là các trường ở các vùng, các địa phương.

Ba là: Để có một đội ngũ giảng viên du lịch có chất lượng, TCDL và Bộ GDĐT cần có những dự án nhằm bồi dưỡng thường xuyên chuyên môn nghiệp vụ du lịch cho họ. Đối với những trường du lịch mới thành lập, để có nhanh đội ngũ giáo viên, các trường có thể tuyển sinh viên tốt nghiệp các ngành khác, sau đó được đào tạo sâu chuyên môn, nghiệp vụ du lịch trong thời gian 6- 12 tháng qua các dự án du lịch.

Bốn là: Nhà nước phải có những qui định cụ thể về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với những người làm việc trong lĩnh vực du lịch-khách sạn- nhà hàng; đồng thời phải kiểm tra thường xuyên buộc các cơ sở kinh doanh du lịch phải thực hiện. Có như vậy các doanh nghiệp mới có trách nhiệm đào tạo nhân lực của mình và cùng phối hợp (ký kết các hợp đồng đào tạo) với cơ sở đào tạo để thực hiện.

Năm là: Bộ GDĐT cần mở rộng hơn quyền tự chủ cho các trường trong việc xây dựng chương trình đào tạo để phù hợp hơn với tính đặc thù của từng chuyên ngành theo hướng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và ngoại ngữ. Đồng thời áp dụng được các tiêu chuẩn quốc tế.

TCDL cần phối hợp với Bộ GDĐT xây dựng mã số đào tạo riêng cho ngành du lịch nhằm làm cho chương trình đào tạo chuyên sâu hơn, chất lượng hơn.

Sáu là: Du lịch là ngành đào tạo có tính đặc thù và khá tốn kém, nhưng học phí hiện nay là quá thấp, không thể đủ điều kiện để đào tạo có chất lượng. Do vậy, Nhà nước cần qui định mức thu học phí hợp lý, đồng thời cần phân định rõ chính sách xã hội và thu học phí bình thường. Có như vậy mới tạo cho các cơ sở đào tạo đảm bảo bù đắp chi phí và nâng cao chất lượng đào tạo.

Trên đây là một số ý kiến về vấn đề đào tạo nguồn nhân lực du lịch đáp ứng nhu cầu xã hội, thúc đẩy ngành du lịch VN phát triển một cách bền vững ■